

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /YDCT-QLY
V/v chuẩn bị nội dung Hội nghị giao
ban công tác khám bệnh, chữa bệnh lĩnh
vực y, dược cổ truyền.

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Bệnh viện/ Viện trực thuộc Bộ, Ngành
 - Sở Y tế các tỉnh, thành phố
 - Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
 - Bệnh viện đại học Y, Dược TP Hồ Chí Minh - Cơ sở 3
 - Học viện YDHCT Việt Nam; Đại học Y Hà Nội; đại học Y, Dược Hồ Chí Minh; Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch; Đại học Y - Dược Huế, Đại học Y - Dược Hải Phòng
- (sau đây gọi là đơn vị)

Thực hiện kế hoạch hàng năm về đánh giá kết hợp y học cổ truyền với y học hiện, đồng thời để có căn cứ thực tiễn xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật và các tài liệu chuyên môn hướng dẫn thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15. Bộ Y tế tổ chức Hội nghị “Giao ban công tác khám bệnh, chữa bệnh YDCT” với chủ đề: “kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại”.

Hội nghị do Lãnh đạo Bộ Y tế chủ trì, lãnh đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam đồng chủ trì, dự kiến tổ chức vào tuần đầu tháng 11 năm 2023. Để chuẩn bị cho nội dung Hội nghị, Bộ Y tế đề nghị các đơn vị báo cáo tập trung vào các nội dung chính sau:

1. Số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thành lập khoa YHCT, liên chuyên khoa trong bệnh viện hiện đại trực thuộc Bộ, ngành, bệnh viện hiện đại tuyến tỉnh, bệnh viện/ trung tâm y tế tuyến huyện.

2. Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ/ tổng số KBCB chung của đơn vị/ tỉnh, bao gồm: nội trú, nội trú ban ngày, ngoại trú năm 2022 và 9 tháng năm 2023; công suất sử dụng giường bệnh theo kế hoạch. So sánh tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ/ tổng số KBCB chung của đơn vị/ tỉnh và công suất sử dụng giường bệnh theo kế hoạch cùng kỳ năm trước.

3. Số lượng thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu được chế biến, bào chế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; số tiền mua dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và số tiền thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu đã được sử dụng trong năm 2022 và 9 tháng năm 2023.

4. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong chế biến, bào chế thuốc cổ truyền trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

5. Thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật y học cổ truyền, y học hiện đại tại bệnh viện và tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

6. Nội dung đào tạo y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong chương trình đào tạo bác sĩ y học cổ truyền; chương trình đào tạo kỹ thuật y học hiện đại cho người hành nghề có phạm vi chuyên môn là bác sĩ y học cổ truyền tại các trường đại học đào tạo y, dược.

7. Nguyên nhân của các khó khăn, bất cập và đề xuất một số giải pháp cụ thể trong từng vấn đề khó khăn, bất cập.

Bộ Y tế kính đề nghị các đơn vị:

(i) Các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, bộ, ngành khác các cơ sở thực hành của trường đại học y, dược và Sở Y tế tổng hợp số liệu, các nội dung của các bệnh viện hiện đại, bệnh viện y học cổ truyền tuyến tỉnh, bệnh viện/ trung tâm y tế tuyến huyện và Trạm y tế xã theo mẫu số 1;

(ii) Học viện y, dược học cổ truyền Việt Nam, trường đại học y, dược báo cáo các nội dung theo mẫu số 2.

Báo cáo tổng hợp của các đơn vị gửi về Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền, Bộ Y tế **trước ngày 02/10/2023** (file PDF và file word) trên hệ thống quản lý văn bản điện tử của Bộ Y tế.

Trong quá trình tổng hợp báo cáo nếu có vướng mắc liên hệ: Ths.Bs. Đoàn Thị Tuyết Mai, Trưởng phòng Quản lý Y cổ truyền, điện thoại: 0912 642 279; BS. Phạm Minh Sang, điện thoại: 0912 721 990; Ths. Bs. Bùi Việt Thành, điện thoại: 0982 493 942.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Đ/c Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên (để báo cáo);
- Bệnh viện YHCT tỉnh, thành phố (để biết & p/hợp thực hiện)'
- Lưu: VT, QLY.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thế Thịnh

Số: /

..., ngày tháng ... năm 2023

BÁO CÁO
CÔNG TÁC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN
(báo cáo dành cho bệnh viện trực thuộc Bộ, ngành, Sở Y tế, bệnh viện trực thuộc trường đại học)

Thông tin chung

A. Kết quả đạt được

I. Công tác khám bệnh, chữa bệnh YDCT

1. Giường bệnh

TT	Năm	Bệnh viện hiện đại					Số lượng giường bệnh/ BV YHCT	
		Tổng số bệnh viện hiện đại (đa khoa, chuyên khoa)	Số lượng BV/ TTYT huyện thành lập Khoa YHCT	Số lượng BV/ TTYT huyện chưa thành lập Khoa YHCT	Số giường kế hoạch khoa YHCT	Công suất sử dụng giường kế hoạch khoa YHCT (%)	Số giường kế hoạch	Công suất sử dụng giường kế hoạch (%)
1	2022							
2	9 tháng năm 2023							

2. Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ/ tổng số KBCB chung của bệnh viện trực thuộc Bộ, ngành/ các tỉnh/ thành phố

Số lượt KBCB YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ		Năm 2022		9 tháng/2023	
		Kế hoạch	Tỷ lệ%	Kế hoạch	Tỷ lệ%
Bệnh viện trực thuộc Bộ, ngành	Ngoại trú				
	Nội trú				
	Nội trú ban ngày				
Tỉnh	Ngoại trú				
	Nội trú				
	Nội trú ban ngày				
Huyện	Ngoại trú				
	Nội trú				
	Nội trú ban				

	ngày				
Xã	Ngoại trú				

3. Chi phí khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ của bệnh viện trực thuộc Bộ, ngành/ các tỉnh/ thành phố

		Đơn vị tính (1000đ)							
Số lượt KBCB YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ		Chi phí KBCB							
		Tổng chi phí	Năm 2022			9 tháng/2023			
			BHYT chi trả	Người bệnh chi trả	Tỉ lệ (%) chi phí DVKT/KBCB	Tổng chi phí KBCB	BHYT chi trả	Người bệnh chi trả	Tỉ lệ (%) chi phí DVKT/KBCB
Bệnh viện trực thuộc Bộ, ngành	Ngoại trú								
	Nội trú								
	Nội trú ban ngày								
Tỉnh	Ngoại trú								
	Nội trú								
	Nội trú ban ngày								
Huyện	Ngoại trú								
	Nội trú								
	Nội trú ban ngày								
Xã	Ngoại trú								

II. Công tác dược trong bệnh viện

1. Sử dụng thuốc trong bệnh viện năm 2022 và 9 tháng năm 2023

		Đơn vị tính (1.000đ)	
TT	Nội dung	Năm 2022	9 tháng/2023
1.1	Tổng số tiền mua thuốc, trong đó:		
	Tiền thuốc ngoại nhập		
	Tiền thuốc trong nước sản xuất		
1.1.1.	Tiền thuốc hóa dược		
1.1.2.	Tổng số tiền mua thành phẩm thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, trong đó:		
	Tiền thuốc ngoại nhập		
	Tiền thuốc trong nước sản xuất		
1.1.3.	Tổng số tiền mua dược liệu		
1.1.4.	Tổng số tiền mua vị thuốc cổ truyền		

1.2.	Các nguồn tiền thuốc đã sử dụng		
	<i>Trong đó:</i>		
	Tiền thuốc BHYT		
	Tiền thuốc khác		
1.3.	Chi phí thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu		
	<i>Trong đó:</i>		
	Bảo hiểm y tế		
	Người bệnh		
1.4.	Chi phí thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên tổng số chi phí KBCB YHCT, kết hợp YHCT với YHHĐ (tính tỉ lệ %)		

2. Tai biến trong sử dụng thuốc

2.1. Do nhầm lẫn, sai sót kỹ thuật (nếu có):

.....

.....

.....

.....

2.2. Do tác dụng không mong muốn của thuốc (nếu có):

.....

.....

.....

.....

3. Tác dụng không mong muốn của thuốc đến Trung tâm Quốc gia về thông tin và phản ứng có hại của thuốc (nếu có):

.....

.....

.....

.....

4. Công tác chế biến, bào chế dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu

4.1. Số lượng dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu được chế biến, bào chế và sử dụng

Năm	Dược liệu, vị thuốc cổ truyền				Chế phẩm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu			
	Số lượng dược liệu, vị thuốc cổ truyền sử dụng tại ĐV	Số lượng vị thuốc được CB, BC tại ĐV/ tổng số dược liệu, vị thuốc cổ truyền mua (%)	Phương pháp bào chế từ dược liệu thành vị thuốc cổ truyền	Số lượng vị thuốc được kiểm nghiệm tại ĐV (%)	Số lượng CP thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu sử dụng tại ĐV	Số lượng CP thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu bào chế tại ĐV/ tổng số CP thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu sử dụng tại ĐV	Dạng bào chế	Số lượng chế phẩm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu được kiểm nghiệm tại ĐV (%)
2022								
9/2023								

4.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trong chế biến, bào chế thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu:

.....

.....

.....

.....

.....

III. Công tác chỉ đạo tuyển tại bệnh viện và tại các cơ sở khám chữa bệnh khác năm 2022 và 9 tháng năm 2023

1. Bệnh viện y học cổ truyền trực thuộc Bộ Y tế báo cáo:

Năm	Kinh phí Bộ Y tế giao (1.000đ)	Kinh phí thực hiện (1.000đ)	Tên dịch vụ kỹ thuật chuyển giao	Số lượng kỹ thuật chuyển giao	Số lượng lớp tập huấn	Số lượng học viên	Số lần kiểm tra, đánh giá kết quả sau chuyển giao kỹ thuật
2022							
9/2023							

2. Bệnh viện hiện đại/ Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế báo cáo các kỹ thuật của y học hiện đại chuyển giao cho các bệnh viện y học cổ truyền, khoa y học cổ truyền trong bệnh viện hiện đại các tuyến.

Năm	Kinh phí Bộ Y tế giao (nếu có) (1.000đ)	Kinh phí thực hiện (nếu có) (1.000đ)	Tên dịch vụ kỹ thuật chuyển giao	Số lượng kỹ thuật chuyển giao	Số lượng lớp tập huấn	Số lượng học viên	Số lần kiểm tra, đánh giá kết quả sau chuyển giao kỹ thuật
2022							
9/2023							

3. Sở Y tế báo cáo tiếp nhận và tổ chức triển khai kỹ thuật y học cổ truyền, y học hiện đại của các đơn vị tuyển trên chuyển giao cho các bệnh viện y học cổ truyền và khoa YHCT trong bệnh viện hiện đại, trạm y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

IV. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong chế biến, bào chế thuốc cổ truyền trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

1. Phương pháp nghiên cứu:

1.1. Các nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong chế biến, bào chế thuốc cổ truyền:

.....

.....

.....

.....

1.2. Nghiên cứu kết hợp y học cổ truyền, y học hiện đại:

.....

.....

.....

2. Kết quả nghiên cứu khoa học trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

2.1. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học:

Năm	Số lượng đề tài			Số lượng đề tài đã được nghiệm thu			Số lượng đề tài được ứng dụng		
	Cấp cơ sở	Cấp tỉnh/ Bộ	Cấp Nhà nước	Cấp cơ sở	Cấp tỉnh/ Bộ	Cấp Nhà nước	Cấp cơ sở	Cấp tỉnh/ Bộ	Cấp Nhà nước
2022									
9/2023									

2.2. Các nội dung nghiên cứu chính của đề tài cấp Nhà nước, cấp tỉnh/ Bộ và cấp cơ sở:

B. Các khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện

1. Văn bản quy phạm pháp luật, quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bao gồm lĩnh vực y học cổ truyền, y học hiện đại trong khám bệnh, chữa bệnh

1.1. Văn bản quy phạm pháp luật:

1.2. Quy chế chuyên môn:

1.3. Quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, khác

2. Kê đơn thuốc cổ truyền, kết hợp thuốc hóa dược, chỉ định kỹ thuật y học cổ truyền, y học hiện đại trên cùng người bệnh trong cùng thời điểm.

2.1. Kê đơn thuốc cổ truyền, kết hợp thuốc hóa dược:

2.2. Chỉ định đồng thời các kỹ thuật y học cổ truyền, kỹ thuật y học hiện đại

.....

.....

.....

.....

.....

2.3. Các nội dung khác:

.....

.....

.....

.....

.....

3. Mua sắm đấu thầu dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và mua sắm khác phục vụ khám bệnh, chữa bệnh

.....

.....

.....

.....

.....

3.1. Mua sắm đấu thầu dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu

.....

.....

.....

.....

.....

3.2. Mua sắm khác phục vụ khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, y học hiện đại

.....

.....

.....

.....

.....

4. Chi phí khám bệnh, chữa bệnh cơ quan bảo hiểm y tế từ chối thanh toán tại bệnh viện y học cổ truyền, khoa y học cổ truyền trong bệnh viện hiện đại (đề nghị đơn vị báo cáo chi tiết, cụ thể từng nội dung):

Đơn vị tính (1000đ)

Chi phí KBCB BHYT từ chối thanh toán		Năm 2022		9 tháng/2023	
		Chi phí thực hiện	Chi phí BHYT từ chối thanh toán	Chi phí thực hiện	Chi phí BHYT từ chối thanh toán
Dịch vụ kỹ thuật YHCT	Ngoại trú				
	Nội trú				
	Nội trú ban ngày				
Dịch vụ kỹ thuật YHHĐ	Ngoại trú				
	Ngoại trú				
	Nội trú				

	Nội trú ban ngày				
Thuốc cổ truyền, thuốc được liệu, thuốc hóa được	Ngoại trú				
	Nội trú				
	Nội trú ban ngày				
Vật tư y tế					
Các chi phí khác					

5. Các khó khăn, bất cập khác

.....

.....

.....

.....

.....

C. Đề xuất một số giải pháp cụ thể trong cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản pháp luật, quy chế chuyên môn, ...

.....

.....

.....

.....

.....

Người làm báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
Ký tên và đóng dấu)

Số: / ...

..., ngày tháng ... năm 2023

BÁO CÁO
CÔNG TÁC ĐÀO TẠO Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Báo cáo dành cho các trường đào tạo y, dược)

1. Tỷ lệ (%) đào tạo về y học hiện đại, y học cổ truyền trong chương trình đào tạo bậc đại học, sau đại học cho bác sĩ y học cổ truyền (2017-2023) .
2. Tỷ lệ (%) đào tạo về y học cổ truyền trong chương trình đào tạo bậc đại học, sau đại học cho bác sĩ đa khoa, bác sĩ chuyên khoa (2017-2023).
3. Tỷ lệ (%) sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp có việc làm theo chuyên ngành y học cổ truyền của trường trong 2 năm 2021-2022.
4. Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân khó khăn trong quá trình thực hiện đào tạo bậc đại học, sau đại học và đề xuất các giải pháp cụ thể trong từng bất cập.

4.1. Thuận lợi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4.2. Khó khăn

.....

.....

.....

.....

4.3. Nguyên nhân khó khăn

.....

.....

.....

.....

4.4. Đề xuất các giải pháp cụ thể

.....

.....

.....

.....

Người làm báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

